

Hồi 49

Trung Thổ Quay Về Tìm Bí Kíp Hoa Sơn Khéo Gặp Thử Kỳ Chiêu

Người đàn bà ấy khen mà như mỉa mai, Mâu Tông Đào hừ một tiếng rồi giục: “Vợ chồng nhà ngươi cứ cùng xông lên!” Nói chưa dứt lời chợt thấy cầu vồng chói mắt, gió quét rất mạnh, té ra người đàn bà đã tháo sợi đai tơ màu hồng ở eo làm vũ khí, quét tới trước mặt Mâu Tông Đào.

Mâu Tông Đào múa quạt phất ra, chỉ nghe soạt một tiếng, cây quạt chạm vào sợi đai như vào một vật cứng y có thể cảm nhận được kinh lực của đối hương. Mâu Tông Đào thất kinh, lòng nhủ thầm: “Nội công của người đàn bà này vừa chính vừa tà, xem ra rất quái dị”.

Lúc này Mâu Tông Đào đánh tay đôi với người đàn ông có hơi chiếm được thượng phong, khi cả hai vợ chồng họ liên thủ lại cảm thấy khó đối phó.

Hai vợ chồng này, người chồng đánh sập lá cà với Mâu Tông Đào, hai chưởng cứ múa tít, toàn tấn công vào chỗ hiểm của y, còn người vợ lại vung sợi đai đâm tới, chiêu số càng kỳ ảo khó lường.

Nếu đơn đả độc đấu, Mâu Tông Đào có thể dùng thân pháp Thiên cân trụ đối phó với chưởng lực của người chồng, nhưng người vợ lại tấn công một bên, sợi đai tơ cứ nhẹ múa tựa như rồng bay, nếu đứng yên lại rất khó đối phó. Mâu Tông Đào đành tùy cơ ứng biến, lúc tiến lúc lùi, lúc công lúc thủ, khó khăn lắm mới ứng phó được ba mươi chiêu, dù nội công của y thâm hậu nhưng cũng không khỏi toát mồ hôi trán.

Người chồng lạnh lùng: “Ta thấy võ công đảo Phù Tang của các hạ cũng chẳng có gì hay ho”. Người vợ bảo: “Cái gì mà võ công của đảo Phù Tang, tôi thấy y là giả mạo. Bản lĩnh của Phù Tang thất tử cao hơn y nhiều, họ mới là thật”. Người chồng tiếp: “Đúng thế, chúng ta bắt y để tra khảo”. Hai vợ chồng này rõ ràng biết Mâu Tông Đào là người Phù Tang, nhưng lại có ý một tung một hứng chọc giận khiêu khích Mâu Tông Đào.

Mâu Tông Đào cố nén giận, thầm nhủ: “Hai vợ chồng này rõ ràng có ác ý, mình còn khách sáo với bọn chúng làm gì?”

Người chồng thấy Mâu Tông Đào đột nhiên lao bổ tới thất kinh, quát: “Tên tiểu tử nhà người chán sống hay sao!” Mâu Tông Đào quát lớn: “Cho người thấy võ công của đảo Phù Tang!” Cây quạt đột nhiên mở bật ra, quạt vào mặt, che cặp mắt của đối phương, điểm vào hai ma huyệt, một tử huyệt của đối phương.

Người vợ nào để Mâu Tông Đào thi triển đòn sát thủ đối với chồng? Sợi tơ chột đánh ra chiêu số của tiểu hoa thương, đâm vào hai mắt của Mâu Tông Đào. Mâu Tông Đào há mồm ngoạm lại, cây quạt vẫn đâm về phía người đàn ông. Không ngờ người vợ sử dụng sợi dai tơ kỳ ảo vô cùng, Mâu Tông Đào vừa ngoạm mụ ta đã giật lại.

Những sợi dai tơ của mụ ta cũng không thể đâm vào mắt của Mâu Tông Đào mà chỉ chạm vào đầu mũi của y. Mâu Tông Đào hắt hơi một cái thật mạnh.

Còn người đàn ông giơ ngang chưởng che tứ huyệt lại, để mặc cho Mâu Tông Đào đâm vào ma huyệt của mình.

Chính vì Mâu Tông Đào đã hắt hơi một cái cho nên chân khí tiết ra mấy phần, bị chưởng lực của y đánh chấn thương kinh mạch thiếu dương, không thể nào đánh tiếp nữa.

Người vợ thấy chồng mình thối lui hai bước đột nhiên đứng ngẩn ra thất kinh, vội vàng chạy tới đó y, hỏi: “Sao rồi?” Mâu Tông Đào thừa cơ bỏ chạy. Người chồng tự giải huyệt đạo nói: “Không sao, đáng tiếc đã để tên tiểu tử chạy thoát”. Người vợ bảo: “Y chạy cũng chưa xa, chúng ta đuổi theo!” Lúc này Mâu Tông Đào đã chạy vòng qua hẻm núi, y vẫn còn nghe văng vẳng mấy câu ấy. Mâu Tông Đào cũng không khỏi thất kinh: “Mình điểm mạnh vào ma huyệt của y mà y vẫn có thể tự giải huyệt. Nếu bị y đuổi kịp thì sẽ hỏng bét?”

Lại nói Kim Thế Di nghe Mâu Tông Đào kể xong mới nói: “Theo ta biết, ba mươi năm trước có một đại tông sư võ học ở xứ A Thích Bá tên là Đề Ma Đạt Đa, đã từng tỉ thí leo núi với trưởng lão chưởng môn của phái Thiên Sơn ở ngọn Châu Mục Lang Ma, kết quả đã chết vì lạnh. Người này luyện âm chưởng, nghe thiếu hiệp nói, người chồng phát ra loại chưởng lực cương nhu có lẽ là truyền nhân của Đề Ma Đạt Đa ở Trung thổ”.

Nói đến đây, Kim Thế Di buồn bã chép miệng “Không ngờ nhiều cao thủ võ lâm đều đã bị triều đình mua chuộc, chỉ e võ lâm từ nay sẽ có nhiều chuyện xảy ra”.

Mâu Tông Đào giật mình, nghĩ rằng: “Nếu chỉ hai vợ chồng nhà này, Kim đại hiệp đã không bảo “rất nhiều”. Chẳng lẽ có cả Phù Tang thất tử?”

Mâu Tông Đào đang định hỏi chợt nghe Kim Thế Di hỏi: “Mâu tiên sinh, tiên sinh có biết tại sao đôi vợ chồng ấy lại coi tiên sinh là kẻ địch không?” Mâu Tông Đào đáp: “Văn bối đang không hiểu cho nên mong đại hiệp chỉ giáo”.

Kim Thế Di nói: “Nói ra tiên sinh đừng đau lòng, tôi cũng đã gặp đồng môn của tiên sinh, họ chính là Phù Tang thất tử!”

Mâu Tông Đào cả kinh, đã đoán được vài phần, nói với giọng run run: “Kim đại hiệp gặp họ ở đâu?” Kim Thế Di đáp: “Ở trong nhà của tiểu đồ”. Mâu Tông Đào nghe thế kinh hãi thất sắc: “Té ra họ là những cao thủ mà Âu Dương Kiên đã nói, sao lại gây rối ở nhà Giang đại hiệp?”

Kim Thế Di gật đầu: “Hình như là thế. Không chỉ có bọn họ, cả đôi vợ chồng ấy cũng cùng một phe với họ”.

Rồi Kim Thế Di kể lại chuyện giao thủ với bảy cao thủ cho Mâu Tông Đào nghe một lượt. Mâu Tông Đào nghe xong lặng lẽ cúi đầu. Kim Thế Di an ủi: “Chắc họ cũng giống như tiên sinh, lần đầu tiên đến Trung Nguyên nên không hiểu trắng đen thị phi, đã bị Tát Phúc Đỉnh lôi kéo. Nếu tiên sinh có thể khuyên họ trở về đường sáng, quả thực công đức ấy không thể đếm xuể”.

Mâu Tông Đào gật đầu: “Cũng mong là thế. Tôi cũng muốn tìm họ nói chuyện”.

Kim Thế Di nói: “Nếu họ vẫn không tỉnh ngộ, lúc đó tiên sinh há chẳng phải tự chui đầu vào lưới hay sao? Chuyện này phải suy nghĩ kỹ mới được”.

Mâu Tông Đào nói: “Phái Phù Tang chúng tôi đã có giới luật không cho tàn hại đồng môn. Tôi nghĩ họ đã đi vào đường tối, nhưng chắc vẫn còn tình đồng môn!”

Kim Thế Di hỏi: “Vậy tiên sinh tính thế nào?”

“Tôi định đi tìm họ”.

“Nếu họ đã trở thành người của Tát Phúc Đỉnh, tiên sinh có thể lên kinh dò tìm. Nhưng chúng ta nên phòng bị, tôi sẽ đi cùng tiên sinh”.

Mâu Tông Đào mừng rỡ: “Không dám làm phiền Kim đại hiệp”.

“Tôi lên kinh không phải chỉ vì chuyện này, hai mươi năm nay tôi không về Trung Nguyên, muốn nhân dịp này thăm vài người bạn”.

Mâu Tông Đào hẹn thời gian và địa điểm gặp mặt ở Bắc Kinh với Kim Thế Di rồi cáo từ.

Kim Thế Di lại hỏi đến tình hình phản Thanh hai mươi năm nay của võ lâm, Kim Trục Lưu nói: “Chắc cha đã biết, Trúc Thượng Phụ đã trở thành đầu lĩnh của nghĩa quân

miền tây bắc”. Giang Hải Thiên tiếp: “Đầu lĩnh nghĩa quân ở miền Tiểu Kim Xuyên Tiêu Chí Viễn cũng là một trang hảo hán. Nhưng sau khi sư phụ rời khỏi Trung Nguyên mới xuất đạo, có lẽ sư phụ chưa biết chuyện này?”

Kim Thế Di rất mừng: “Hai mươi năm nay trên võ lâm có nhiều người tài, quả thật là chuyện đáng mừng, các bằng hữu của ta đều có sự nghiệp oanh liệt”.

Giang Hải Thiên nói: “Triều đình coi núi Đại Lương và Tiểu Kim Xuyên là gai trong mắt, đang có âm mưu đối phó với Trúc lão tiên bối”. Rồi kể lại lời của Phong Tử Siêu lúc này.

Kim Thế Di giục: “VẬY các người phải lên đường sớm”.

Kim Trục Lưu vâng dạ: “Ngày mai con cũng sẽ lên đường”.

Tần Nguyên Hạo nói: “Chúng tôi cũng phải quay về chờ lệnh, tôi sẽ dẫn đường cho huynh. Trúc lão tiên bối ở trong rừng sâu rất khó tìm”.

Sử Hồng Anh và Kim Trục Lưu bàn sẽ cùng nhau đi, nhưng trước mặt vợ chồng Kim Thế Di họ ái ngại không dám nói ra.

Lý Đôn biết ý nàng, nói: “Bang chủ, hãy yên tâm đi cùng Kim đại ca, chuyện trong bang đã có tôi lo liệu lại còn có Công Tôn đà chủ giúp đỡ chắc không xảy ra chuyện gì!”

Kim Thế Di ngẫm nghĩ rồi chợt cười: “Trục Lưu, con và Sử cô nương vẫn chưa có danh phận, nếu đi cùng nhau sẽ rất bất tiện. Chi bằng các con cứ đính hôn trước, đợi khi nào con quay về ta sẽ đến Tiểu Kim Xuyên chủ trì hôn lễ cho các con”.

Mọi người đều khen hay, Sử Hồng Anh mừng rỡ nhưng mặt đỏ ửng, cúi đầu e thẹn.

Cốc Chi Hoa tháo thanh sương hoa kiếm xuống nói: “Đây là báu vật gia truyền của sư phụ tặng cho ta, giờ đây ta tặng cho con làm sính lễ, coi như là quà gặp mặt của ta”.

Năm xưa Lã Tứ Nương đã dùng cây sương hoa kiếm này giết chết Ung Chính hoàng đế.

Đêm ấy tiệc lại mở linh đình, mọi người đều chúc rượu cho đến trời sáng.

Trời vừa hửng sáng bốn người Kim Trục Lưu, Sử Hồng Anh, Tần Nguyên Hạo và Phong Diệu Thường đã từ biệt mọi người.

Trên đường không có chuyện gì xảy ra, khi tới chân núi Hoa Sơn trời đã về chiều. Ngẩng nhìn ngọn Hoa Sơn cao chọc trời, mây vờn quanh đỉnh núi, xa xa ráng chiều bồng bềnh, cảnh tượng khiến lòng người xao xuyến. Tần Nguyên Hạo chưa bao giờ đến núi Hoa Sơn, bất giác khen rằng: “Người xưa nói trong Ngũ Nhạc đứng đầu là Tây Nhạc, quả thực danh đồn không ngoa”.

Kim Trục Lưu cũng nói: “Tôi đã hai lần đến Hoa Sơn, đáng tiếc đều vội vã đi ngang qua mà chẳng có dịp dừng lại ngắm nhìn. Đêm nay chúng ta chưa thể tới được thị trấn, chi bằng cứ ở lại đây. Khấu Thạch đạo nhân không may qua đời, chúng ta cũng nên thấp nhang cho ông ta”.

Rồi cả bốn người lên núi Hoa Sơn, khi đến Thanh Phong quán trời đã tối. Các đạo sĩ của Thanh Phong quán đều ngạc nhiên, vội vàng chạy ra mở cửa. Kim Trục Lưu hỏi: “Sau ngày hôm ấy có kẻ xấu nào đến quấy nhiễu mọi người không?”

Đạo sĩ cười khổ: “Không, nhưng một lần bị răn cấm mười năm thấy dây thừng cũng sợ. Nói ra thật hổ thẹn, chúng tôi chỉ học được một ít y thuật của gia sư. Còn võ công chẳng hề biết”.

Kim Trục Lưu nói: “Đã có người trả thù cho tôn sư”.

Đạo sĩ cả mừng: “Đa tạ Kim đại hiệp. Không biết kẻ thù của gia sư có phải là giáo chủ của Thiên ma giáo Lịch Nam Tinh hay không?” Y chỉ nhìn người trả thù cho sư phụ mình là Kim Trục Lưu, còn Kim Trục Lưu khiêm nhường cho nên không chịu nói ra.

Kim Trục Lưu cười rằng: “Hoàn toàn ngược lại, người trả thù cho lệnh sư chính là Lịch Nam Tinh. Nhưng y không phải là giáo chủ của Thiên ma giáo”.

Đạo sĩ rất ngạc nhiên, Kim Trục Lưu đành kể lại mọi chuyện, chập nghe xong, đạo sĩ chép miệng: “Thiện có thiện báo, ác có ác báo, nếu chưa báo thì thời gian vẫn chưa tới. Câu này thật đúng. Tên lão tặc Dương Hạo tuy chưa chết nhưng đã trở thành phế nhân cũng đủ giải mối hận cho chúng tôi”.

Đạo sĩ đưa cả bốn người vào linh đường, sau khi thấp nhang xong liền đưa họ về phòng.

Đương nhiên Tần Nguyên Hạo và Kim Trục Lưu ở cùng một phòng. Hai người đang ngồi trò chuyện trong phòng, Kim Trục Lưu chợt nghiêng tai lắng nghe, Tần Nguyên Hạo hỏi: “Ồ, hình như có tiếng hổ gầm?” Té ra họ nghe văng vẳng có tiếng gầm.

“Không giống tiếng hổ gầm, hình như tiếng người hú”.

“Canh khuya nửa đêm có ai lên Hoa Sơn phát ra tiếng hú?”

Chợt Tần Nguyên Hạo lắc đầu xua tay, nói: “Im nào! Nội công của chàng không bằng Kim Trục Lưu cho nên sau một hồi mới nghe rõ hơn.”

Kim Trục Lưu thấy mặt chàng có sắc lạ, hỏi: “Thế nào, đã nghe rõ chưa?”

Tần Nguyên Hạo ngạc nhiên: “Ồ, quả thật là tiếng hú của người có võ công cao cường”. Đến đây tiếng hú ngừng lại. Nhưng vẫn còn văng vẳng trong sơn cốc.

Kim Trục Lưu nói: “Chúng ta phải đi gặp cao nhân này, nếu huynh không muốn đi cùng tôi thì cứ chờ ở đây”.

Tần Nguyên Hạo nổi lòng tò mò, vỗ ngực: “Được tôi đi cùng huynh!”

Kim Trục Lưu mừng rỡ, cười rằng: “Chúng ta đi thôi”.

Cả hai người định lên Sử Hồng Anh và Phong Diệu Thường ra ngoài, không ngờ vừa mới mở cửa đã thấy có hai nàng đang đi về phía họ.

Kim Trục Lưu vừa lo vừa mừng, hạ giọng hỏi: “Các người đã nghe rồi ư?” Sử Hồng Anh gật đầu: “Có phải hai người định ra ngoài xem không?” Kim Trục Lưu hỏi lại: “Muội có muốn đi không?” Sử Hồng Anh đáp: “Nếu không, muội cũng chẳng tìm huynh”. Kim Trục Lưu nói: “Được, chúng ta lên ra ngoài, đừng đánh thức đạo sĩ trong quán”.

Cả bốn người đi khoảng một canh giờ thì Kim Trục Lưu nghe văng vẳng như có tiếng cười. Chàng vừa lo vừa mừng, lẩm bẩm: “Hình như có vài người đang trò chuyện. Chúng ta hãy mau đến đây”.

Đi một lúc nữa Tần Nguyên Hạo kêu lên: “Ồ, đúng là bên đó có người!”

Kim Trục Lưu nhìn theo hướng chàng chỉ, chợt thấy phía trước có một cây cầu đá dài khoảng sáu bảy trượng bắc ngang qua hai ngọn núi. Phía bên kia có vài cây gỗ tùng cao lớn, có hai người, tựa như một nam một nữ. Kim Trục Lưu thầm nhủ: “Nghe tiếng cười lúc nãy, hình như không chỉ có hai người. Hãy đến xem thử”.

Sử Hồng Anh thấy địa thế hiểm trở, cảnh cáo: “Trục Lưu, cẩn thận!” Kim Trục Lưu nói: “Mọi người cứ ở đây chờ tôi, tôi đi xem thử là ai”. Chàng biết Sử Hồng Anh lo mình hụt chân cho nên trong bụng cười thầm nàng nhát gan. Nhưng Sử Hồng Anh lại có ý bảo chàng đề phòng có người đánh lén.

Kim Trục Lưu phóng người vọt lên cây cầu đá, chỉ thấy từng đóa mây trắng bay trước mắt, Kim Trục Lưu bất đồ khen: “Đẹp lắm, đẹp lắm! Hồng Anh đừng sợ, muội đến đây nào!” Cười chưa dứt hai người đã hiện ra, đi về phía cây cầu đá. Người đàn ông để râu ba chòm, người đàn bà thì tóc búi cao, trông khoảng ngoài bốn mươi.

Kim Trục Lưu lớn giọng gọi: “Vãn bối ngưỡng mộ đã lâu, mong được bái phỏng”.

Chưa dứt lời chợt thấy người đàn ông phóng vọt người nhảy lên cây cầu, đi thẳng về phía Kim Trục Lưu, nói lớn: “Không dám, té ra là công tử của Kim đại hiệp đến đây. Đa lễ như thế, chúng tôi nào gánh nổi!”

Cây cầu rất nhỏ, người này bước tới mà chẳng hề có ý né tránh. Kim Trục Lưu cả kinh, lúc này mới biết ý không có ý tốt, rõ ràng là muốn dồn mình vào chỗ chết? Kim Trục Lưu đang đứng giữa cây cầu không thể né tránh sang hai bên, nếu quay đầu đi

ngược lại thì người ấy chỉ cần đẩy nhẹ chàng rơi xuống liền. Vả lại người ấy đi thẳng tới, dầu cho Kim Trục Lưu không xoay người lại mà bước lùi ra sau cũng khó tránh độc thủ.

Kim Trục Lưu nổi giận, cười lạnh lẽo: “Không dám làm phiền đại giá nghênh đón, tôi tự qua được!” Chàng không lùi nữa mà tiến tới, lòng nhủ thầm: “Ta xem thử người có bản lĩnh gì đẩy ta xuống được!” Khi hai người sắp va vào nhau, kẻ ấy không khỏi thất kinh, thầm nhủ: “Y là con trai của Kim Thế Di, võ công chắc chắn không tầm thường, nếu mình chạm với y e rằng không đấu lại”. Người ấy nghĩ như thế cho nên lập tức đứng lại, nói: “Không dám!” Rồi hai chưởng chấp lại vái một cái về phía Kim Trục Lưu.

Nhìn bề ngoài động tác này như thi lễ với Kim Trục Lưu nhưng thực sự là một đòn sát thủ lợi hại, ẩn giấu chiêu thức Đồng tử bái Quan âm. Đây vốn chỉ là một chiêu bình thường nhưng người ấy sử dụng rất khéo léo, chẳng khác gì một kiếm chiêu, ngón tay đâm thẳng vào huyết đan điền của Kim Trục Lưu. Vả lại khi y chấp tay, một luồng chưởng lực đã dồn ra đè về phía Kim Trục Lưu.

Kim Trục Lưu cười lạnh lẽo: “Các hạ không cần nhiều lễ?” Rồi hai tay ôm hờ lại làm ra vẻ trả lễ, nhưng thực sự đã hóa thành chiêu thức Phất vân thủ hóa giải chưởng lực của đối phương. Luồng nhu kinh của Kim Trục Lưu chợt biến thành một loại chưởng lực cương mãnh chém tới. Người ấy vội vàng rút tay, chạm với Kim Trục Lưu một chưởng.

Kim Trục Lưu mượn luồng chưởng lực ấy phóng vọt qua đầu y qua đến đầu cầu bên kia, trong lòng thầm kêu một tiếng may mắn.

Chiêu số chưởng lực của người này vốn cổ quái lạ thường, Kim Trục Lưu may mắn thấy được chiêu này lần trước nên mới có thể ung dung đối phó được. Người này thoát hiểm, cũng thầm kêu lên: “May mắn!” Rồi quay trở lại khen: “Kim thiếu hiệp, công phu giỏi?”

Kim Trục Lưu hỏi: “Có phải người là một trong Phù Tang thất tử không?”

Người ấy không khỏi cả kinh, nói: “Kim thiếu hiệp thật tinh mắt” Nghĩ bụng: “Y tiếp của mình một chiêu mà đã biết được lai lịch của mình thật không thể coi thường!” Rồi cười ha hả: “Chắc là lệnh tôn đã từng nói với công tử. Chúng tôi đã lãnh giáo võ công tuyệt thế của lệnh tôn, hôm nay vừa khéo gặp công tử thật là may mắn!”

Kim Trục Lưu lạnh lùng: “Có phải người muốn tỉ thí với tôi không?”

Người ấy bảo: “Tôi là bại tướng trong tay lệnh tôn, vốn không dám bày trò trước mặt công tử, nhưng công tử chịu ban chiêu ắt tôi cũng rất muốn xem kiếm pháp gia truyền tuyệt thế vô song của công tử!”

Người ấy nói rất khiêm nhường nhưng khẩu khí rất cuồng ngạo, lúc này Kim Trục Lưu suýt bị y đẩy xuống cầu, chàng làm sao có thể nhịn được! Dù đối phương không khiêu chiến, chàng cũng muốn tỉ thí. Kim Trục Lưu rút phất thanh huyền thiết bảo kiếm, quát: “Ta cũng đang muốn biết thêm về kiếm thuật của đảo Phù Tang, mời xuất chiêu?”

Người này thấy thanh huyền thiết bảo kiếm đen kịt, bất đồ thất kinh thảm nhủ: “Thanh kiếm này không hề có chút ánh sáng, chắc chắn là rất kỳ quái”. Rồi cẩn thận đánh ra một chiêu Nhật xuất Phù Tang, mũi kiếm vậy nhẹ.

Đây là khởi thủ thức trong kiếm thuật của Phù Tang, cũng là chiêu thức thăm dò, trông rất nhẹ nhàng linh hoạt. Kim Trục Lưu khen một tiếng “hay” rồi vùng kiếm chém xuống.

Người này thấy cây huyền thiết bảo kiếm không phải vật thường, nhưng không ngờ nó lại nặng nề đến thế, hai kiếm chưa tiếp xúc nhau thì đã cảm thấy một nguồn lực dồn tới. May mà y chỉ dùng kiếm chiêu thăm dò hư thực của đối phương, vừa cảm thấy không ổn lập tức mũi kiếm điểm nhẹ, nhảy vọt ra sau ba thước.

Y đã chặn lại một nửa nguồn lực này của Kim Trục Lưu, chàng không khỏi thất kinh nhủ thầm: “Nội công của người này chẳng kém gì Mâu Tông Đào, nhưng kiếm thuật hình như còn hơn cả Mâu Tông Đào. May mà mình đã từng giao thủ với Mâu Tông Đào, ít nhiều cũng hiểu được kiếm thuật của y! Người ấy vọt xéo ba thước, đỡ ngang kiếm chém lại, đó lại là một chiêu kiếm pháp có cả công lẫn thủ. Kim Trục Lưu cười rằng: “Ta mới sáng tạo vài chiêu thức, cũng giống với kiếm thuật của quý phái, mong các hạ chỉ giáo!”

Vừa dứt lời chàng đã đánh soạt ra ba chiêu liên hoàn, đó là những chiêu mới biến hóa từ những chiêu tinh diệu nhất trong kiếm thuật của phái Phù Tang, lập tức kẻ ấy luống cuống chỉ đành thối lui.

Mười chiêu đã xong, người ấy càng lúc càng thất kinh, thảm nhủ: “Chả lẽ kiếm phổ của bốn phái đã rơi vào trong tay y?” Y chỉ học được ba bốn phần kiếm thuật của bốn môn, nay phát giác Kim Trục Lưu sử dụng còn tinh diệu hơn cả mình đâm ra không khỏi nghi ngờ.

Người vợ thấy chồng thua thiệt cả kinh rút kiếm ra quát: “Hay lắm, tên tiểu tử nhà người đánh cán kiếm phổ của phái ra, đã thế còn dám giở trò, nếu không chớ trách bọn ta không tha cho người”. Kim Trục Lưu cười ha hả: “Buồn cười, buồn cười!”

Người đàn bà hỏi giật giọng: “Buồn cười cái gì?”

Kim Trục Lưu nói: “Mấy trăm năm trước, quý phái đã chia thành ba nhánh, kiếm phổ đã thất truyền, các người không hề có hộ kiếm phổ hoàn chỉnh, ta đánh cắp từ đâu?”

Hán tử thất kinh, ngạc nhiên: “Sao người biết rõ như thế?” Người đàn bà vội bảo: “Kiếm thuật của bốn phái tinh diệu tuyệt luân dù người học được một ít cũng đủ vùng vẫy trên võ lâm. Đáng tiếc hôm nay người gặp bọn ta, ta khuyên người đừng bẻm mép nữa, hãy trả lại kiếm phổ cho bọn ta!”

Kim Trục Lưu vốn muốn kể lại chuyện của Mâu Tông Đào cho hai vợ chồng này nghe, nhưng nghe họ nói như thế bất giác nổi giận, cố ý ngửa đầu lên trời rồi lại cười ha hả ba tiếng.

Người đàn bà hỏi: “Tên tiểu tử nhà người có gì buồn cười?”

Kim Trục Lưu đáp: “Ta cười bọn người là ếch ngồi đáy giếng, chẳng biết quái gì cả”.

Người chồng nghe thế không hề nổi giận, thành thực hỏi: “Kim công tử tại sao bảo chúng tôi là ếch ngồi đáy giếng?”

Kim Trục Lưu nói: “Theo ta biết, võ thuật Trung thổ có nguồn gốc sâu xa, thủy tổ của quý phái là Loạn Nhiệm Khách cũng từ Trung thổ mà ra đi. Hàng ngàn năm qua, Trung thổ có nhiều người tài, dù không hơn tiền nhân nhưng cũng đã sáng tạo được không ít võ công mới. Các người bảo kiếm thuật của quý phái tinh diệu tuyệt luân, hình như đã có ý coi thường Trung thổ!”

Hán tử nói: “Công tử cười chúng tôi hiểu biết có hạn, vậy mong công tử ban cho chúng tôi vài chiêu kiếm pháp cao minh của Trung thổ để chúng tôi mở rộng tầm mắt. Nếu quá thực thắng được tại hạ, tại hạ mới phục”. Người vợ chen vào: “Đúng thế, người tâng bốc võ thuật Trung thổ cao minh, vậy cần gì phải dùng đến kiếm pháp Phù Tang?”

Kim Trục Lưu cười nói: “Chẳng dám giấu gì, mấy chiêu kiếm pháp vừa rồi của tôi tuy biến hóa từ kiếm pháp của quý phái nhưng cũng là chiêu mới đã tự tôi sáng tạo, nếu các người không tin, ta sẽ dùng kiếm kiếm pháp gia truyền để ấn chứng với các người!”

Hán tử này chính là người đã dùng cây kiếm chém vào chiếc nhẫn hàn ngọc của Kim Thế Di, lúc đó Kim Thế Di không hề dùng binh khí, chỉ nhờ Đan chỉ thần thông đánh bật thanh kiếm của y ra, nên tuy bại trong tay Kim Thế Di nhưng y lại rất tự tin đối với kiếm pháp của mình. Y nghĩ bụng: “Kiếm pháp của Kim Thế Di là thiên hạ vô song, nhưng mình chưa từng thấy, không biết là thật hay giả? Theo tình hình hôm ấy, mình đã hơn y nửa chiêu kiếm pháp, không biết con trai của y có thắng được mình hay không?”

Vì thế nói: “Được, nếu người dùng kiếm pháp bốn môn thắng được ta, ta sẽ chấp nhận cúi đầu!”

Kim Trục Lưu cười ha hả: “Cũng không cần như thế!” Lập tức múa ra một đóa kiếm hoa chậm rãi đâm về phía người ấy.

Chính là:

Kiểm thuật thông huyền đạt biến hoá,

Nào ngờ Trung thổ thắng Phù Tang.

Muốn biết chuyện tiếp theo thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

- o O o -